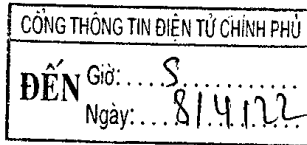


Số: 22/2022/TT-BTC

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2022



## **THÔNG TƯ**

### **Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2021 - 2030**

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Thực hiện Quyết định số 2200/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2021 đến 2030;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2021 - 2030.*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Thông tư này hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2021 - 2030 (sau đây gọi là Chương trình) quy định tại Quyết định số 2200/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình (sau đây gọi là Quyết định số 2200/QĐ-TTg);

b) Nội dung chuyên môn về các nhiệm vụ thuộc Chương trình thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, thực hiện Chương trình và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

## **Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo phân cấp quản lý về ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc Chương trình trong phạm vi lĩnh vực, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2200/QĐ-TTg. Trong đó:

a) Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1, khoản 4, khoản 5, khoản 6 và khoản 8 Phần II Điều 1 Quyết định số 2200/QĐ-TTg;

b) Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 2; điểm a, b, c và điểm d khoản 3 Phần II Điều 1 Quyết định số 2200/QĐ-TTg.

2. Nguồn tài trợ, hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện theo quy định, thỏa thuận của nhà tài trợ (nếu có); khuyến khích áp dụng theo nội dung quy định tại Thông tư này.

## **Chương II**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Nhiệm vụ truyền thông phổ biến, quảng bá tri thức Toán học**

1. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học (STEM) cho học sinh, sinh viên; giới thiệu vai trò của Toán học trong mọi mặt của đời sống, đặc biệt là trong cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Các nội dung chi gồm: Chi sản xuất, đăng tải, phát sóng, phát hành các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng các tác phẩm báo chí, xuất bản và sản phẩm truyền thông khác.

a) Đối với các tác phẩm, sản phẩm báo chí, xuất bản phẩm đã có định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí do cấp có thẩm quyền ban hành: Thực hiện theo quy định có liên quan tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản; Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác; Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình; Thông tư số 09/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Bộ Thông tin và truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh; Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Thông tin và truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về hoạt động xuất bản; Thông tư số 18/2021/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Bộ

Thông tin và truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động báo in, báo điện tử; và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan;

b) Chi sản xuất, đăng tải, phát sóng, phát hành các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng các tác phẩm báo chí, xuất bản và sản phẩm truyền thông khác chưa có định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí do cấp có thẩm quyền ban hành; Chi mua sắm hàng hóa, dịch vụ khác phục vụ các hoạt động truyền thông (chi phí in, phát hành đối với báo chí in, xuất bản phẩm; chi phí phát sóng đối với các chương trình truyền hình, phát thanh): Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ truyền thông căn cứ nhiệm vụ được giao và dự toán kinh phí, chịu trách nhiệm lựa chọn hình thức, nội dung tuyên truyền, chương trình truyền thông đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao và theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ.

2. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Toán học thế giới, Ngày hội Toán học mở, các cuộc tranh tài, Trại hè Toán học: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị (sau đây gọi là Thông tư số 40/2017/TT-BTC).

#### **Điều 4. Nhiệm vụ thúc đẩy công bố công trình Toán học chất lượng cao**

1. Chi giải thưởng cho các nghiên cứu xuất sắc về Toán học xuất sắc để nâng cao chất lượng công bố:

a) Căn cứ theo điều kiện cụ thể, Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch tổ chức và quy chế xét tặng giải thưởng đối với các nghiên cứu xuất sắc về Toán theo quy định tại Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ và các văn bản hướng dẫn (nếu có);

b) Mức chi giải thưởng áp dụng theo mức chi giải thưởng đối với hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

2. Hỗ trợ giảng viên, giáo viên trẻ thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu, ứng dụng Toán học:

a) Nhiệm vụ hỗ trợ được xây dựng dưới hình thức các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định hiện hành của pháp luật về khoa học và công nghệ;

b) Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCHN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước (sau đây gọi là Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-

BKHCN) và các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước.

3. Duy trì và phát triển các nhóm nghiên cứu, hướng nghiên cứu mạnh truyền thống, đồng thời hỗ trợ hình thành và phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh trong nước và các nhóm nghiên cứu hỗn hợp trong nước - quốc tế: Hàng năm, Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kế hoạch phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh trong nước và các nhóm nghiên cứu hỗn hợp trong nước - quốc tế đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực để làm cơ sở xây dựng dự toán kinh phí thực hiện. Nội dung và mức chi như sau:

a) Chi phí đi lại, tiền thuê phòng nghỉ đối với các nhóm nghiên cứu ở trong nước khi đến làm việc tại Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán và các cơ sở giáo dục đại học: Trong trường hợp cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức các nhóm nghiên cứu mạnh không bố trí được phương tiện, không có điều kiện bố trí chỗ nghỉ cho các nhóm nghiên cứu mà phải đi thuê thì được chi theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC;

b) Chi phí mời các nhà khoa học quốc tế đến Việt Nam để hình thành nhóm nghiên cứu hỗn hợp trong nước - quốc tế: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước (sau đây gọi là Thông tư số 71/2018/TT-BTC);

c) Chi trả tiền công đối với các nhóm nghiên cứu mạnh theo hợp đồng thuê khoán: Áp dụng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN. Căn cứ vào khả năng kinh phí, vai trò, nhiệm vụ, yêu cầu về trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác của các thành viên trong các nhóm nghiên cứu, Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định mức tiền công cụ thể cho từng thành viên trong nhóm nghiên cứu đảm bảo phù hợp, trong phạm vi dự toán kinh phí được giao, tối đa không quá 40 triệu đồng/người/tháng.

Trong trường hợp đặc biệt, nhóm nghiên cứu có sự tham gia của các giáo sư Toán hoặc chuyên gia (bao gồm cả người nước ngoài hoặc người Việt Nam làm việc tại nước ngoài) có thành tích nghiên cứu khoa học đặc biệt xuất sắc đáp ứng tiêu chí theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Căn cứ vai trò, nhiệm vụ, yêu cầu chuyên môn, kinh nghiệm công tác của các nhà khoa học, thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh đề xuất, báo cáo Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định mức chi tiền công cụ thể cho từng thành viên theo hợp đồng thuê khoán, trong phạm vi dự toán được phê duyệt và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

4. Chi hỗ trợ xây dựng và phát triển tạp chí về Toán ứng dụng và Toán trong công nghiệp được xếp hạng trong danh mục các tạp chí uy tín thế giới: Nội dung chi hỗ trợ gồm chi sản xuất, phát hành các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng các tác phẩm báo chí, xuất bản. Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, thanh toán theo hợp đồng trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

**Điều 5. Nhiệm vụ thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng Toán học, chú trọng phát triển một số lĩnh vực có nhu cầu cao trong cách mạng công nghiệp lần thứ tư**

1. Chi tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo khoa học về các chủ đề Toán ứng dụng và Toán trong công nghiệp:

a) Chi tổ chức diễn đàn, hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC và các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước;

b) Chi tổ chức diễn đàn, hội nghị, hội thảo khoa học trong nước: Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN, các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước.

2. Chi thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu ứng dụng Toán để giải quyết các vấn đề trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội; hỗ trợ nghiên cứu và phát triển các công nghệ cốt lõi của chuyển đổi số có hàm lượng Toán học cao: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư này.

**Điều 6. Nhiệm vụ hỗ trợ triển khai chương trình giáo dục phổ thông môn Toán, đào tạo tài năng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành Toán**

1. Chi đào tạo, bồi dưỡng cho học viên, sinh viên sư phạm ngành Toán, giáo viên môn Toán cốt cán, giáo viên trung học phổ thông chuyên Toán; tổ chức các khóa bồi dưỡng dành cho học sinh, sinh viên về các chủ đề thời sự trong Toán hiện đại nhằm phát hiện và bồi dưỡng tài năng Toán học; bồi dưỡng giảng viên môn Toán các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp: Nội dung và mức chi áp dụng theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Đối với các sinh viên, học viên ngoại tỉnh được tuyển chọn tham gia các lớp đào tạo nhân tài Toán học theo quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo được hỗ trợ chi phí đi lại, phòng nghỉ và phụ cấp lưu trú theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC.

2. Chi học bổng khuyến khích để thu hút và nâng cao chất lượng đối với sinh viên ngành Toán được Hội đồng xét cấp học bổng xét chọn theo tiêu chí quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Mức học bổng bằng mức trần học phí của năm học hiện hành đối với chuyên ngành Toán tại các cơ sở giáo dục đại học quy định tại điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Học bổng được cấp theo từng kỳ học và cấp 10 tháng trong năm học.

3. Chi xây dựng, cập nhật, chuẩn hóa các chương trình đào tạo trình độ đại học, sau đại học các khoa học về Toán cũng như khối kiến thức Toán học trong các chuyên ngành, lĩnh vực khác: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số

76/2018/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi là Thông tư số 76/2018/TT-BTC).

4. Chi hỗ trợ kinh phí đối với nghiên cứu sinh để tham dự hội nghị, hội thảo quốc tế và đi thực tập ngắn hạn ở nước ngoài trong lĩnh vực Toán ứng dụng và Toán công nghiệp. Nghiên cứu sinh có kết quả học tập tốt theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo được mời tham dự các hội nghị, hội thảo quốc tế hoặc đi thực tập ngắn hạn ở nước ngoài trong lĩnh vực Toán ứng dụng và Toán công nghiệp được hỗ trợ chi phí đi lại và sinh hoạt phí (tối đa không quá 1 lần/năm trong thời gian đào tạo chuẩn của chương trình) theo quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn ngày ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí (sau đây gọi tắt là Thông tư số 102/2012/TT-BTC). Trong trường hợp nghiên cứu sinh được hỗ trợ các chi phí có liên quan đến việc tham dự các hội nghị, hội thảo quốc tế hoặc đi thực tập ngắn hạn ở nước ngoài từ các nguồn khác thì ngân sách nhà nước sẽ không hỗ trợ các chi phí có liên quan đến việc tham dự các hội nghị, hội thảo quốc tế hoặc đi thực tập ngắn hạn ở nước ngoài.

**Điều 7. Nhiệm vụ xây dựng và phát triển hệ tri thức các khoa học về Toán trong hệ tri thức Việt số hóa; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo Toán học**

1. Chi xây dựng cơ sở dữ liệu các nhà Toán học Việt Nam, các bộ công cụ phục vụ cho hoạt động nghiên cứu, giảng dạy và hoạch định chiến lược phát triển khoa học về Toán và nguồn nhân lực: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung; các định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông và các văn bản hướng dẫn liên quan.

2. Chi xây dựng hệ thống học liệu, bài giảng, hệ thống kiểm tra đánh giá trực tuyến các môn học ngành Toán bậc đại học, các hoạt động trải nghiệm, phổ biến toán học, ứng dụng liên môn của Toán học dành cho học sinh, sinh viên, giáo viên và giảng viên: Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nhiệm vụ này tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan về mua sắm, đấu thầu, chứng từ, hoá đơn, các quy định về chi phí thuê dịch vụ công nghệ thông tin để tổ chức thực hiện.

3. Tổ chức biên dịch một số sách chuyên khảo, giáo trình, phần mềm, tạp chí phục vụ đào tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy và giới thiệu các hướng nghiên cứu, ứng dụng thời sự về Toán: Thực hiện mức chi dịch thuật hiện hành quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC.

4. Chi xây dựng, chuẩn hóa hệ thống học liệu, tài liệu tham khảo chuyên sâu cho học sinh chuyên Toán, Tin học và khoa học liên ngành: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC.

5. Chi tổ chức các đoàn ra để triển khai các chương trình, dự án, hoạt động hợp tác quốc tế về nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo về Toán học: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC.

### **Điều 8. Lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình**

Việc lập dự toán ngân sách nhà nước, chấp hành ngân sách nhà nước và quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về khoa học và công nghệ. Thông tư này hướng dẫn một số nội dung cụ thể như sau:

1. Lập dự toán: Hàng năm, vào thời điểm lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, các tổ chức, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ của Chương trình, căn cứ vào các nhiệm vụ được phê duyệt và nội dung hướng dẫn tại Thông tư này để lập dự toán kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện nhiệm vụ của Chương trình, gửi cơ quan chủ quản để tổng hợp chung vào dự toán của các Bộ, ngành, địa phương (theo phân cấp quản lý ngân sách) gửi cơ quan tài chính để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; đồng thời gửi Bộ Khoa học và Công nghệ (đối với nội dung chi sự nghiệp khoa học và công nghệ) để tổng hợp và phối hợp thực hiện.

2. Việc phân bổ, giao dự toán, tạm ứng, thanh toán và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về khoa học và công nghệ và các quy định hiện hành có liên quan.

Đối với kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Chương trình, việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí áp dụng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT/BKHCN-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 05 năm 2022.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình có hiệu quả, không trùng lặp với các chương trình, dự án khác; đảm bảo đúng mục đích, đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu hiện hành và chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

3. Thông tư này không áp dụng đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thực hiện Chương trình do Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì sẽ áp dụng theo các văn bản mới đó.

5. Trong trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./. *y*

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- TTCP và các Phó TTCP;
- VPTW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan trung ương của các Hội, đoàn thể;
- HĐND, UBND, Sở Tài chính, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, HCSN (25 bản). *A*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Võ Thành Hưng**